

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LAI VUNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/DS-ST  
Ngày: 31-5-2021.  
V/v tranh chấp về hợp đồng dân  
sự mua tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Chí Công;

Ông Đặng Văn Hai.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2021/TLST-DS ngày 11/01/2021, “V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-DS ngày 13/4/2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Nguyễn Thị H - *Sinh năm:* 1968.

*Là chủ hộ kinh doanh Hoàng Hoa.*

*Địa chỉ:* ấp TĐ, xã TT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

*Người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị H là:*

Trần Duy P - *Sinh năm:* 1997.

*Địa chỉ:* ấp TM1, xã VT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 04/5/2021).

(Có mặt tại phiên tòa)

**- Bị đơn:**

Đặng Văn H - *Sinh năm:* 1965.

(Có mặt tại phiên tòa)

Đặng Minh P - *Sinh năm:* 2001.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

*Cùng địa chỉ:* 798C/6 ấp TP, xã TP, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

Võ Thị Thanh T - *Sinh năm:* 1966.

(Có mặt tại phiên tòa)

*Địa chỉ:* 796E/6 ấp TP, xã TP, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Trong đơn khởi kiện ngày 09/9/2019; Đơn xin rút một phần khởi kiện ngày 06/4/2021; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị H trình bày:

Từ năm 2017 đến năm 2020 Đặng Văn H, Đặng Minh P, Võ Thị Thanh T có đến cửa hàng Hoàng Hoa do Nguyễn Thị H là chủ để mua vật tư nông nghiệp, tính đến ngày 23/9/2020 Đặng Văn H, Đặng Minh P, Võ Thị Thanh T còn nợ của hàng Hoàng Hoa do Nguyễn Thị H là chủ trị giá 547.645.000 đồng, đến nay chưa trả. Do đó, Nguyễn Thị H yêu cầu Đặng Văn H, Đặng Minh P, Võ Thị Thanh T liên đới thực hiện nghĩa vụ trả cho Nguyễn Thị H vốn 547.645.000 đồng, lãi không yêu cầu.

- Trong Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa bị đơn Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T thừa nhận:

Từ năm 2017 đến năm 2020 Đặng Văn H, Đặng Minh P, Võ Thị Thanh T có đến cửa hàng Hoàng Hoa do Nguyễn Thị H là chủ để mua vật tư nông nghiệp, tính đến ngày 23/9/2020 Đặng Văn H, Đặng Minh P, Võ Thị Thanh T còn nợ của hàng Hoàng Hoa do Nguyễn Thị H là chủ trị giá 547.645.000 đồng, đến nay chưa trả. Do đó, Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T tự nguyện liên đới thực hiện nghĩa vụ trả cho Nguyễn Thị H vốn 547.645.000 đồng.

- Bị đơn Đặng Minh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn Đặng Minh P theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Thị H, bị đơn Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T cũng đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn Đặng Minh P tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyễn Thị H yêu cầu Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T, Đặng Minh P liên đới trả cho Nguyễn Thị H vốn vay 547.645.000 đồng. Tại phiên tòa Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Nguyễn Thị H, sự thỏa thuận này của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[2] Riêng đối với bị đơn Đặng Minh P kể từ khi thụ lý vụ án này, Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định mà bị đơn Đặng Minh P vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có văn bản ghi ý kiến trình bày hoặc phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị H hoặc yêu cầu phản tố đối trừ nghĩa vụ đối với yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị H. Điều đó thể hiện là bị đơn Đặng Minh P đã tự từ bỏ quyền phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị H hoặc yêu cầu phản tố đối trừ nghĩa vụ đối với yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị H. Do đó, xét yêu cầu của Nguyễn Thị H là chính đáng,

đúng pháp luật, nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử cần buộc Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T, Đặng Minh P liên đới trả cho Nguyễn Thị H vốn 547.645.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với khoản 2, khoản 3 Điều 440 của Bộ luật dân sự.

Tại khoản 2, khoản 3 của Điều 440 của Bộ luật dân sự có ghi:

*“2. Trường hợp các bên chỉ có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản thì thời hạn thanh toán tiền cũng được xác định tương ứng với thời hạn giao tài sản. Nếu các bên không có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản và thời hạn thanh toán tiền thì bên mua phải thanh toán tiền tại thời điểm nhận tài sản;*

*3. Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự này”.*

[3] Nguyễn Thị H không yêu cầu gì đối với phần lãi nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Toàn bộ yêu cầu của Nguyễn Thị H được Tòa án chấp nhận, nên Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T, Đặng Minh P phải liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 1, khoản 4 Điều 91, Điều 92, khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Buộc Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T, Đặng Minh P liên đới thực hiện nghĩa vụ trả cho Nguyễn Thị H vốn 547.645.000 đồng (Năm trăm bốn mươi bảy triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Án phí, tạm ứng án phí:

3.1. Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T, Đặng Minh P phải liên đới chịu 25.905.500 đồng (Hai mươi lăm triệu, chín trăm lẻ năm nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Đặng Văn H, Võ Thị Thanh T, Đặng Minh P chưa nộp).

3.2. Hoàn trả cho Nguyễn Thị H 14.486.300 đồng (Mười bốn triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn, ba trăm đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số:

0010721, ngày 11/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/5/2021). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa ngày 31/5/2021 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Trần Minh Tùng**